

Số: /QĐ-UBND Tam Xuân, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TAM XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính Phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 917/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ quy hoạch sử dụng đất huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1796/QĐ-UBND ngày 21/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của kỳ quy hoạch sử dụng đất huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc áp dụng quy định về giá đất và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Nam: Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 Ban hành Quy định về giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Quyết định số 43/2021/QĐ-

UBND ngày 21/12/2021 Sửa đổi, bổ sung giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam tại 15/18 Phụ lục bảng giá đất của 15/18 huyện, thị xã, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019; Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 về giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 Sửa đổi, bổ sung giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam tại 15/18 Phụ lục bảng giá đất của 15/18 huyện, thị xã, thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019; Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 31/03/2025 Sửa đổi, bổ sung các Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định về giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND huyện Núi Thành Về việc ban hành Bảng giá chi tiết vị trí nhóm đất nông nghiệp thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn huyện;

Căn cứ Công văn số 1138/UBND-SNNMT ngày 13/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến triển khai Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị Quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Xét Đơn đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của ông Phạm Ngọc Danh, trú tại xã Tiên Phước, thành phố Đà Nẵng và bà Nguyễn Hồng Trinh, trú tại phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế xã Tam Xuân tại Tờ trình số 82/TTr-KT ngày 27/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ông Phạm Ngọc Danh và bà Nguyễn Hồng Trinh được chuyển mục đích sử dụng với diện tích 100m² từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 147, tờ bản đồ số 14 (theo hồ sơ cơ sở dữ liệu), địa chỉ thửa đất thôn Bích Ngô, xã Tam Xuân, thành phố Đà Nẵng (trước đây là thửa đất số 147, tờ bản đồ số 14, tại thôn Bích Ngô, xã Tam Xuân II cũ) và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất được xác định theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XIII lập ngày 11/5/2026 kèm theo.

Thời hạn sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất:

- Giá đất ở tại nông thôn tại thửa đất số 147, tờ bản đồ số 14 thuộc Các

tuyến đường khác - Khu dân cư không thuộc các tuyến trên - Đất thuộc mặt tiền các tuyến đường GTNT (đường Bê tông) (xã Tam Xuân II cũ): 730.000 đồng/m²;

- Vị trí đất trồng cây lâu năm tại thửa đất số 147, tờ bản đồ số 14: Vị trí 2 (xã Tam Xuân II cũ).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Người sử dụng đất:

- Khai, nộp tiền sử dụng đất và các khoản thu khác về đất (nếu có) vào ngân sách nhà nước theo đúng quy định;

- Sử dụng đất đúng vị trí, diện tích, mục đích theo ranh giới như Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XIII lập kèm theo quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Phòng Kinh tế:

- Lập phiếu chuyển thông tin địa chính theo đúng quy định của pháp luật.

- Sau khi nhận được hồ sơ xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính của Thuế cơ sở 9 thành phố Đà Nẵng thì chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XIII để thực hiện các thủ tục tiếp theo.

3. Thuế cơ sở 9 thành phố Đà Nẵng:

- Xác định tiền sử dụng đất phải nộp theo quy định; hướng dẫn thực hiện việc nộp tiền sử dụng đất theo quy định.

- Ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất.

- Theo dõi việc nộp tiền sử dụng đất của công dân, xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính và thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế xã Tam Xuân.

4. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực XIII thực hiện các thủ tục theo quy định; cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai và hồ sơ địa chính; chuyển kết quả đến Trung tâm hành chính công xã Tam Xuân để trả cho người sử dụng đất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm hành chính công xã, Trưởng thuế cơ sở 9 thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực XIII và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã Tam Xuân chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND xã Tam Xuân./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Văn Linh